TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24 a /2024/HSST
Ngày 17 - 04 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Quý

2. Ông Lương Thanh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/HSST ngày 26 tháng 03 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2024.

Đối với bị cáo: Trương Văn H , sinh ngày 05 tháng 9 năm 2003 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố N , thị trấn CN, huyên BT, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Hân (đã chết) và bà Phạm Thị H ; Gia đình có 02 người con bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2023 đến nay.

Người làm chứng: Anh Bùi Hùng M , sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khu phố M , thị trấn C N , huyện B T – vắng mặt.

Anh Trần Văn Dũng, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu phố M , thị trấn C N , huyện B T – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 20/9/2023 H điều khiển xe máy đi Cẩm Thủy tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Thủy bị cáo đã sử dụng số điện thoại 0376079276 gọi cho người tên Phạm Ngọc P sinh năm 1984 ở thôn Chén, xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Thủy hỏi mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ma túy. Nghe P trả lời đồng ý thì H đến trước nhà P đưa cho P g 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) qua bờ rào. P ném qua hàng rào cho H một gói ma túy, H bỏ vào túi quần đang mặc và đi về nhà lấy một ít sử dụng phần còn lại cất vào phòng bếp.

Khoảng 20 giờ ngày 20/9/2023 Bùi Hùng M sinh năm 1974 ở khu phố Mốt, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước sử dụng số điện thoại 0867857625 của Mạnh gọi vào điện thoại của H là 0376079276 hỏi mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ma túy. Huân bảo M đến ngã ba gần nhà Huân lấy hàng. H mang số ma túy đã mua của P sau khi sử dụng còn lại bán cho M và nhận 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Khoảng 10 giờ ngày 21/9/2023 Huân lại gọi cho P g hỏi mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy rồi H đi xe máy xuống gặp Phương đưa tiền và nhận ma túy về H đã sử dụng một phần phần còn lại H chia làm hai gói nhỏ bọc bằng giấy báo cất ở giường ngủ.

Khoảng 12 giờ cùng ngày M lại gọi điện cho H nhưng H không nghe máy. Sau đó H gọi lại cho M và nói " *có hàng rồi chú lên đi*". Lúc đó có Trần Văn D người khu phố Mòn đang chơi ở nhà M , M lấy xe máy chở Trần Văn D g đến nhà H , đến nơi Mạnh đưa cho H 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và nhận từ Huân 01 gói ma túy. Sau đó Mạnh chở D đến khu rừng L thuộc khu phố Mốt thị trấn Cành N huyện Bá Thước sử dụng thì bị Công an huyện Bá Thước phát hiện đưa về trụ sở Công an huyện Bá Thước làm việc.

Sau khi bị cáo H bán 01 gói heroine cho Mạnh còn lại 01 gói heroine bị cáo tiếp tục chia thành hai gói nhỏ và cất vào giường ngủ của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra M đã khai báo toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, nguồn gốc ma túy mua của H .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực xung quanh đối với Trương Văn H thu giữ 02 gói heroine cụ thể; Thu giữ trên giường ngủ trong phòng bếp nhà ở của Trương Văn H 01 gói giấy dạng giấy báo bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine; Và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Thu giữ

dưới gầm giường ngủ trong phòng bếp nhà ở của Trương Văn H 01 gói giấy dạng giấy báo bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine; Thu giữ trong túi quần Huân 02 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphon màu vàng có gắn sim số: 0376079276 và 01 điện thoại samsung galaxy có gắn sim số 0896206113 cả hai điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 21/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã đã khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực xung quanh đối với Phạm Ngọc P , không thu giữ được gì. Phạm Ngọc P không thừa nhận việc bán ma túy cho Huân.

Tại bản kết luận giám định số: 3422/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2023 của phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

-Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Đồ vật tạm giữ của Trương Văn Huân" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,017g (Không phẩy không mười bảy gam) loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-BT ngày 25/03/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Trương Văn H về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không phạt bổ sung bị cáo Trương Văn H vì hộ nghèo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo hai lần bán ma túy cho Mạnh là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphon 6splus màu vàng có gắn sim số 0376079276 sử dụng liên lạc mua và bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại samsung galaxy có gắn sim số 0896206113 không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Về án phí: Đề nghị HĐXX điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Trương Văn Huân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì.

[2]. *Về tội danh*: Có căn cứ xác định: Bị cáo Trương Văn H mua ma túy vè sử dụng và hai lần bán ma túy cho M kiếm lời 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Đủ cơ sở kết luận Trương Văn H phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Trương Văn H về tội "mua bán trái phép chát ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS là dúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Trương Văn H không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Hình phạt*: HĐXX xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định thuộc hộ nghèo, HĐXX không phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Văn H .

[6]. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành.

Tịch thu sung công quỹ số tiền hai lần bán ma túy cho M là 400.000đ.

Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphon 6splus màu vàng có gắn sim số 0376079276 sử dụng liên lạc mua và bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại samsung galaxy có gắn sim số 0896206113 không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Trương Văn H thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với Trần Văn D đi cùng M nhưng không mua ma túy của H và không sử dụng ma túy cùng M nên không phạm tội.

Đối với Phạm Ngọc P không thừa nhận hai lần bán ma túy cho bị cáo H . Việc mua bán ma túy giữa H và P g không có người làm chứng. Khám xét nơi ở và xung quanh khu vực nhà P không thu giữ được gì nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Phạm Ngọc P trong vụ án này,

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng pháp luật:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 1 Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm "Mua bán trái phép chất ma túy".

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn H 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ 21/9/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Văn Huân.

4. Về vật chứng vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy gồm: 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Mặt trước phong bì có ghi phong bì niêm phong mẫu vật vụ:CA Bá Thước TC178 ngày 22/9/2023, mặt sau trên các mép dán kín có các chữ, ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Bùi Văn Hà, và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai. Bên trong chứa toàn bộ vở bao gói niêm phong và 0,009g (không phẩy không không chín gam) là ma túy, loại Heroine của phong bì mặt trước có ghi "Đồ vật tạm giữ của Trương Văn H " là các mẫu vật còn lại sau giám định.

-Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động iphon 6splus màu vàng - trắng, số IMEI 355750073455181 bên trong có lắp sim số 0376079276 (số seri sim 8984048000904538300, điện thoại đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Trương Văn Huân 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại galaxy A03, số kiểu máy SM-A035F/DS, số IMEI (khe 1): 353976319588590, số IMEI (khe 2):354550379588599, cso gắn sim số 0896206113 (số seeri sim 8401230213802713) điện thoại đã qua sử dụng.

-Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà Nước 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

-Trả lại cho bị cáo Trương Văn H 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì gửi giám định và 01(một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ(Một trăm nghìn đồng); 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của phong bì mặt trươc có ghi "Tiền tạm giữ của Trương Văn H ". Tất cả được cho vào phong bì do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Bá Thước phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Đỗ Thị Xuân, Hà Vũ Thanh Tuyền, Ngân Văn Hà và các hình dấu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Bá Thước làm giáp lai.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 26/2024/BB ngày 27 tháng 03 năm 2024.

5. Về án phí: Bị cáo Trương Văn H được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo Trương Văn Huân. Bị cáo Trương Văn Huân có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H. Bá Thước;
- Phòng 7 VKS tỉnh;
- Cơ quan tạm giữ Công an huyện Bá Thước;
- CQ THA dân sự;
- CQ điều tra Công an H.Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIEN TÒA**

Lê Thị Thảo Lương Thanh Hải Trần Thị Quyên